

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HS-PT
Ngày 04-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Lâm.

Các Thẩm phán: Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng;
Ông Nguyễn Văn Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:

Ông Đào Tiên Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 26/2022/TLPT-HS ngày 25 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo Huỳnh Sương M, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2022/HS-ST ngày 16 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Sương M, sinh năm 1984, tại thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp L, xã G, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Hoàng M1 và bà Huỳnh Thị N; có vợ Nguyễn Thị Kim V và 02 con; tiền án không, tiền sự không; nhân thân tốt; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30-9-2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác không liên quan đến kháng cáo Tòa án không triệu tập gồm: Bị hại Trần Tấn N1 và Cao Thị N2; Người làm chứng Dương Văn T và Trương Hoàng N3.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 31-7-2021, sau khi uống rượu xong, bị cáo Huỳnh Sương M điều khiển xe mô tô không nhãn hiệu, dáng Wave, màu xanh

đen, không có gắn biển số đi một mình từ ấp L, xã G, huyện M đến xã N, huyện M để lấy tiền công đã làm thuê trước đó. Khi đi đến chốt kiểm dịch thuộc địa phận xã N, do không có giấy đi đường nên chốt kiểm dịch Covid 19 không cho M qua địa phận xã N. Lúc này, M mới quay đầu xe chạy về hướng xã H, huyện M. Khi M đến căn nhà đang xây dựng của ông Trần Tấn N1 tại ấp H, xã H, huyện M (nơi M đã từng làm thuê trước đó) thì thấy trong nhà có để nhiều vật liệu xây dựng, không có người trông coi nên nảy sinh ý định vào nhà lấy trộm tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài. M dừng xe lại rồi đi vào trong nhà. Khi đi đến cửa chính, M thấy bên trái của phòng khách (hướng từ bên ngoài nhìn vào) có một số thùng nước sơn chưa qua sử dụng, do là thợ hồ nên M biết những thùng nước sơn này có giá trị cao, M đã lấy 02 thùng nước sơn có vỏ ngoài bằng nhựa, màu xanh khiêng ra chỗ đậu xe mô tô để 02 thùng nước sơn lên bara phía trước xe rồi điều khiển xe đi về hướng ngã ba Hòa Phương tìm chỗ bán. Tuy nhiên do không tìm được chỗ bán nên M điều khiển xe đi đến nhà của ông Lê Hùng C, ở ấp H, xã H để gửi. Lúc gửi, M nói với ông C là: “Nước sơn làm dư, chủ nhà cho”. Sau đó, M ngồi uống rượu với ông C, đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì M nói với ông C là đi về nhà, nhưng mục đích là quay lại nhà ông N1 tiếp tục lấy trộm tài sản. M điều khiển xe đi đến nhà cũ của ông N1 để kiểm tra xem ông N1 có ở nhà hay không, khi phát hiện ông N1 không có ở nhà thì M quay trở ra và tiếp tục đi đến căn nhà đang thi công của ông N1 để lấy trộm tài sản. M tiếp tục lấy 03 thùng nước sơn khiêng ra chỗ đậu xe, để lên trên bara xe 01 thùng, 02 thùng còn lại treo trên 02 cái móc ở phía trước của xe, rồi nổ máy xe chạy đi, nhưng do kích thước của 03 thùng nước sơn lớn và trọng lượng nặng nên M đã làm rơi 03 thùng nước sơn xuống đường lộ nhiều lần. M dừng xe lại rồi để 03 thùng nước sơn lên xe, tiếp tục điều khiển xe chạy đi. Sau đó, M không làm chủ được tay lái dẫn đến xe và người bị ngã xuống đường mương cặp lộ. Lúc này, ông N1 từ trong nhà đi ra và phát hiện nên cùng với ông Dương Văn T và ông Trương Hoàng N3, là người dân gần đó bắt giữ M giao cho Công an xã H.

Quá trình làm việc, M thừa nhận toàn bộ hành vi lấy trộm 03 thùng nước sơn bị bắt quả tang, đồng thời thừa nhận đã lấy trộm 02 thùng nước sơn trước đó và tự nguyện đem giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 39/KL-HĐĐGTS ngày 16-8-2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự trên địa bàn huyện M đã kết luận:

- 01 (một) thùng nước sơn nhãn hiệu NIPPON SUPER MATEX 17L SEALER chưa qua sử dụng, tại thời điểm bị trộm cắp có giá 2.337.000 đồng;

- 01 (một) thùng nước sơn nhãn hiệu NIPPON WEATHERGARD PLUS WGPLB13L5 67B-3D chưa qua sử dụng, tại thời điểm bị trộm cắp có giá 4.993.000 đồng;

- 01 (một) thùng nước sơn nhãn hiệu NIPPON WEATHERGARD PLUS WGPL18L 9102 chưa qua sử dụng, tại thời điểm bị trộm cắp có giá 5.227.000 đồng.

Tổng giá trị của 03 thùng nước sơn là 12.557.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 45/KL-HĐĐGTS ngày 27-10-2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự trên địa bàn huyện M đã kết luận: 02 (hai) thùng nước sơn nhãn hiệu NIPPON WEATHERGARD PLUS WGPLB13L5 67B-3D chưa qua sử dụng, tại thời điểm bị trộm cắp có giá 9.986.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2022/HS-ST ngày 16-02-2022 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Sương M phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Huỳnh Sương M 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi thi hành án hoặc ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Đến ngày 02-3-2022, bị cáo M có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo, với lý do: Bị cáo phạm tội lần đầu, không gây thiệt hại nghiêm trọng, không có tiền án, tiền sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo M đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng trình bày quan điểm: Kháng cáo của bị cáo M là hợp pháp. Về nội dung kháng cáo của bị cáo M, các lý do bị cáo nêu để xin hưởng án treo đã được cấp sơ thẩm xem xét, áp dụng và bị cáo cũng không đủ điều kiện để được hưởng án treo, do đó đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Huỳnh Sương M đảm bảo về hình thức và nội dung kháng cáo, đúng người có quyền kháng cáo và còn trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên đủ điều kiện để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, cũng như phiên tòa phúc thẩm, bị cáo M đều thừa nhận: Vào chiều ngày 31-7-2021, bị cáo M đã 02 lần đến nhà của ông N1, ở ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng, lén lút lấy các thùng nước sơn để bán lấy tiền tiêu xài,

lần thứ nhất lấy 02 thùng nước sơn nhãn hiệu NIPPON WEATHERGARD PLUS WGPLB13L5 67B-3D chưa qua sử dụng trị giá 9.986.000 đồng, sau đó quay lại lấy thêm 03 thùng nước sơn nhãn hiệu NIPPON SUPER MATEX 17L SEALER, nhãn hiệu NIPPON WEATHERGARD PLUS WGPLB13L5 67B-3D và nhãn hiệu NIPPON WEATHERGARD PLUS WGPL18L 9102 chưa qua sử dụng trị giá 12.557.000 đồng thì bị bắt quả tang. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo M chiếm đoạt của ông N1 là 22.543.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo M, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy, khi quyết định hình phạt, Cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ sau đây cho bị cáo như: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú lần phạm tội trước đó; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn theo quy định tại các điểm h, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, các lý do bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo như chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nghiêm trọng đã được Cấp sơ thẩm xem xét, áp dụng; còn bị cáo cho rằng mình phạm tội lần đầu là không có cơ sở, bởi lẽ bị cáo phạm tội 02 lần thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và theo Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo thuộc trường hợp không cho hưởng án treo. Mặt khác, Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù cũng đã tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo M, chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định: *“Trường hợp chỉ bị cáo hoặc người đại diện của bị cáo kháng cáo quyết định về hình sự của bản án sơ thẩm mà Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên quyết định về hình sự của bản án sơ thẩm thì người kháng cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm”*. Như vậy, bị cáo M là người kháng cáo quyết định về hình sự của bản án sơ thẩm và cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên theo quyết định của bản án sơ thẩm nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

[6] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Sương M, về việc xin được hưởng án treo.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 16 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Sương M 06 (sáu) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi thi hành án hoặc ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Các phần Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Sương M phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01 bản);
- VKSND huyện Mỹ Xuyên (01 bản);
- TAND huyện Mỹ Xuyên (02 bản);
- Công an huyện Mỹ Xuyên (01 bản);
- Chi cục THADS huyện M (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Bị hại (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng (01 bản);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoàng Lâm